

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 10-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Chu Thị Bời;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/20223/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Hứa Văn C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Minh T (đã chết) và Lâm Thị X; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/9/2022, tạm giam ngày 05/10/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương Lan, là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hứa Văn T, sinh năm 1991. Vắng mặt;

2. Anh Phù Văn H, sinh năm 1988. Vắng mặt;

3. Anh Nông Văn B, sinh năm 1993. Vắng mặt;

Người chứng kiến: Anh Vy Văn V, sinh năm 1979. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 29/9/2022, tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Đoàn Biên phòng Na Hình, đang làm nhiệm vụ trên đồi P, thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, nghe quần chúng nhân dân nói tại lán trên đồi của Hứa Văn C có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đến lán kiểm tra, thấy Hứa Văn C đang nằm một mình trên giường, Hứa Văn C tự giác lấy từ trong khe đệm trên giường ra 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nhựa màu trắng, có chứa chất bột màu trắng và khai nhận: Chất bột màu trắng trong gói nhựa là chất ma túy Heroine của Hứa Văn C mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa Hứa Văn C cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/9/2022.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm, bên trong 01 gói nhựa màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ (QT Hứa Văn C).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, khám xét chỗ ở của Hứa Văn C tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 túi nilon màu đỏ, trong có: 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 kéo sắt dài 10cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 ống nhựa màu trắng dài 10cm một đầu được vót nhọn; 10 ống nhựa màu trắng dài 20cm, phát hiện thu giữ trên cột trong lán của Hứa Văn C; 01 túi nilon màu trắng (loại túi đựng bơm kim tiêm), trong có 08 gói nhựa màu trắng, trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ (KX Hứa Văn C), phát hiện thu giữ trên nóc mái của lán.

Tại bản kết luận giám định số: 346/KL-PC09, ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì ghi chữ (QT Hứa Văn C), bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,030 gam (đã trừ bì); phong bì ghi chữ (KX Hứa Văn C), bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,154 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra Hứa Văn C khai nhận: Từ khoảng tháng 5 năm 2022 Hứa Văn C bắt đầu sử dụng ma túy, C thường đi nhờ xe đên đường bê tông rẽ vào thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang, không biết họ tên, địa chỉ, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, mang về lán để sử dụng. Giữa tháng 9 năm 2022 Hứa Văn C mua ma túy về chia thành gói nhỏ vào các mẩu ống nhựa để bán lẻ kiếm lời. Từ 22/9/2022 Hứa Văn C đã 03 lần đi mua ma túy về

chia thành gói nhỏ và bán cụ thể: Lần 1: Ngày 22/9/2022 C đi xe ôm từ nhà ra thị trấn N, huyện V mua ống hút nhựa và đi đến đường bê tông rẽ vào thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tìm gặp người đàn ông trước đó, mua 300.000 đồng được 01 gói ma túy mang về lán chia vào mẫu ống nhựa được 06 gói ma túy, C bán cho Nông Văn B 01 gói, Hứa Văn T 01 gói và bán cho 02 người khác ở xã T không tên tuổi, địa chỉ, bán với giá 100.000 đồng/gói. Lần thứ 2: Ngày 24/9/2022 C đi xe ôm đến mua với người đàn ông trước đó 300.000 đồng, mang về lán chia được 06 gói ma túy, C bán cho Phù Văn H 01 gói với giá 100.000 đồng vào ngày 26/9/2022, trong ngày 27/9/2022 C tiếp tục bán cho Phù Văn H; Nông Văn B và 01 người thanh niên không quen biết, mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng, còn lại 02 gói C sử dụng cho bản thân. Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 28/9/2022 C tiếp tục đi xe ôm đến mua ma túy với người đàn ông trước đó 500.000 đồng, được 01 gói ma túy mang về lán chia được 08 gói ma túy, mục đích sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho người nghiện khác, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 16/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hứa Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì, là người nghiện. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 túi nilon màu đỏ trong có 01 bật lửa gas; 01 chiếc kéo; 01 mẫu ống nhựa dài 10cm một đầu vót nhọn; 10 ống nhựa dài 20cm.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có tài sản gì, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 22/9/2022, bị cáo Hứa Văn C nhiều lần đi đến khu vực đường bê tông rẽ vào thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mua ma túy với người đàn ông khoảng 30, không biết họ tên, địa chỉ mang về lán chia nhỏ để sử dụng và bán cho nhiều người nghiện cụ thể: Ngày 22/9/2022 bị cáo bán cho Nông Văn B 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; bán cho Hứa Văn T 01 gói giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngày 24/9/2022 bán cho Phù Văn H 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngày 27/9/2022 bán cho Phù Văn H 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, bán cho Nông Văn B 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng, bị cáo còn khai nhận được bán cho một số người nghiện không biết họ tên, địa chỉ; bị cáo đều bán ma túy tại địa điểm lán của bị cáo thuộc thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, còn lại 01 gói ma túy và 08 gói ma túy mua ngày 28/9/2022 cất trên nóc lán chưa bán được thì bị bắt quả tang, số ma túy thu giữ niêm phong trong phong bì ghi chữ (QT Hứa Văn C), bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,030 gam (đã trừ bì); phong bì ghi chữ (KX Hứa Văn C), bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,154 gam (đã trừ bì). Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hứa Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi, muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa

phương và xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào kết quả xác minh ngày 06/10/2022) có trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ý kiến Kiểm sát viên, đề nghị mức án đối với bị cáo, xử lý vật chứng, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị cũng phù hợp, nên được chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đường bê tông rẽ vào thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người đàn ông trên.

[10] Tại phiên tòa người làm chứng anh Nông Văn B, Phù Văn H, Hứa Văn T, là người nghiện đều vắng mặt, nhưng trong bản tự khai và các biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra tất cả đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo Hứa Văn C nhiều lần để sử dụng trái phép. Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ tới Ủy ban nhân dân xã nơi anh Nông Văn B, Phù Văn H, Hứa Văn T cư trú đưa vào diện quản lý đối tượng nghiện theo quy định của pháp luật.

[11] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 túi nilon màu đỏ, trong có: 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 kéo sắt dài 10cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 ống nhựa màu trắng dài 10cm, một đầu được vót nhọn; 10 ống nhựa màu trắng dài 20cm, là vật không có giá trị thu tiêu hủy.

[12] Tại phiên tòa bị cáo khai số tiền bán ma túy có được, bị cáo đã mua ma túy hết, nên Hội đồng xét xử không truy thu số tiền bán ma túy của bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ “QT Hứa Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,024 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì thư có chữ “KX Hứa Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,136 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) và 01 (một) túi nilon màu đỏ, bên trong có 01 (một) bật lửa gas màu đỏ; 01 (một) kéo sắt dài 10cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 (một) mẫu ống nhựa màu trắng dài 10cm một đầu được vót nhọn; 10 (mười) ống nhựa màu trắng dài 20cm.

(Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy